

Báo cáo tóm tắt của hội thảo:

*“Thành quả và thách thức trong phát triển
của cộng đồng người dân tộc thiểu số -
Tiếng nói từ người dân”*



Hà Nội, 6-2011

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

AICHR	Ủy ban nhân quyền ASEAN
AMAN	Hiệp hội người bản địa ở Indonesia
APF	Diễn đàn nhân dân ASEAN
ASEAN	Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á
CLB	Câu lạc bộ
DTTS	Dân tộc thiểu số
EM/IP	Dân tộc thiểu số/ người bản địa
EMWG	Nhóm làm việc về vấn đề dân tộc thiểu số
HTX	Hợp tác xã
iSEE	Viện nghiên cứu Xã hội, kinh tế và môi trường
KHKT	Khoa học kỹ thuật
MDGs	Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ
NGORC	Trung tâm Dữ liệu các tổ chức phi chính phủ

MỤC LỤC

I.	Bối cảnh.....	4
II.	Tiến trình tổ chức hội thảo	4
III.	Kết quả tổ chức hội thảo.....	5
1.	Thành quả trong phát triển của cộng đồng người dân dưới con mắt của người dân tộc thiểu số.....	5
2.	Các thách thức của cộng đồng người dân tộc thiểu số và giải pháp can thiệp	6
2.1	Nhóm các thách thức liên quan đến kinh tế và gợi ý giải pháp	7
2.2	Nhóm các thách thức về văn hóa và bản sắc của các cộng đồng dân tộc thiểu số	8
2.3	Nhóm các thách thức về tài nguyên môi trường của các cộng đồng dân tộc thiểu số ..	9
2.4	Nhóm các thách thức về xã hội của các cộng đồng dân tộc thiểu số	10
2.5	Nhóm các thách thức về chính sách của các cộng đồng dân tộc thiểu số	11
3.	Lựa chọn đại biểu tham dự APF tại Indonesia	12
4.	Họp báo giới thiệu kết quả hội thảo.....	13
IV.	Kết quả của Diễn đàn Nhân dân ASEAN (APF) ở Indonesia	13
V.	Kết luận	13
	Phụ lục 1: Danh sách đại biểu tham dự hội thảo.....	15
	Phụ lục 2: Chương trình hội thảo	17
	Phụ lục 3: Danh sách các bài báo nói về hội thảo	18

I. Bối cảnh

Theo Hiến chương ASEAN có hiệu lực vào ngày 15 tháng 12 năm 2008, hội nghị thượng đỉnh ASEAN sẽ được tổ chức hai lần một năm tại quốc gia giữ chức chủ tịch ASEAN. Để góp phần vào việc thực hiện phương châm "một tầm nhìn, một bản sắc, một cộng đồng" xã hội dân sự ASEAN và những người tổ chức Diễn đàn nhân dân ASEAN (APF) song song với hội nghị thượng đỉnh ASEAN để thảo luận về các chủ đề được cho là quan trọng với người dân ASEAN. Kết quả sẽ được thông báo với các nhà lãnh đạo ASEAN trong một cuộc họp chính thức và công khai. Ngoài ra, APF cũng là một cơ hội để thúc đẩy sự hiểu biết lẫn nhau về nền văn hóa đa dạng, lịch sử, hệ thống chính trị, cấu trúc xã hội và kinh tế giữa các nước ASEAN.

Năm 2010, APF 6 được tổ chức tại Hà Nội với sự kiện lần đầu tiên chủ đề dân tộc thiểu số và người bản địa được cho vào làm một chủ đề chính thức. Viện nghiên cứu xã hội kinh tế và môi trường (iSEE) đã đứng ra tổ chức một hội nghị quốc gia bàn về các thành tựu và thách thức cho cộng đồng người dân tộc thiểu số, một hội nghị khu vực với sự tham gia của các nhà nghiên cứu và các tổ chức phi chính phủ từ các nước ASEAN bàn về các vấn đề liên quan ở khu vực, và một hội thảo về EM/IP và đưa ra các tuyên bố chung cho diễn đàn APF với nội dung quan trọng tập trung vào quyền của người EM/IP. Cả ba hội nghị (quốc gia, vùng và APF) đã diễn ra thành công và được ghi nhận trong tuyên bố cuối cùng của APF.

Tiếp tục thành công này, iSEE và AMAN – một hiệp hội người bản địa ở Indonesia đã đề xuất một hội thảo bàn về chủ đề EM/IP trong khuôn khổ diễn đàn nhân dân các nước Đông Nam Á (ASEAN People Forum - APF) tổ chức tại Jakarta, Indonesia từ ngày 3-5 tháng 5 năm 2011. Để chuẩn bị và đóng góp cho hội thảo từ phía Việt Nam, iSEE đã kết hợp với Nhóm làm việc về vấn đề dân tộc thiểu số (EMWG) tiến hành tổ chức cuộc họp trao đổi về “thành quả và thách thức trong phát triển của cộng đồng người dân tộc thiểu số ở Việt Nam – Tiếng nói từ người dân” vào hai ngày 24 và 25 tháng 4 năm 2011 tại Hà Nội. Mục đích cụ thể của cuộc họp gồm:

- Thảo luận về các thành quả phát triển của cộng đồng dân tộc thiểu số trong xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế, xã hội và văn hóa từ con mắt của người dân;
- Thảo luận các thách thức còn tồn tại và gợi ý giải pháp cho nhà nước và các tổ chức cộng đồng, các nhà khoa học chung tay giải quyết;
- Chuẩn bị cho sự đóng góp của Việt Nam tham gia vào diễn đàn nhân dân ASEAN
- Bầu đại biểu của Việt nam tham dự diễn đàn nhân dân ASEAN tại Jakarta

II. Tiến trình tổ chức hội thảo

- Lựa chọn đại biểu tham dự hội thảo: thông tin về hội thảo được chia sẻ rộng rãi qua website của iSEE cũng như mạng lưới của EMWG và NGORC. Thông qua các nhà nghiên cứu về dân tộc thiểu số, các tổ chức phi chính phủ làm việc về vấn đề DTTS và các đối tác cùng thực hiện chương trình CASI ban tổ chức đã lựa chọn đại biểu tham dự đại diện cho các nhóm DTTS trên khắp cả nước. Các đại biểu tham dự có tiêu chí (i) là người dân tộc thiểu số sinh sống ở Việt Nam; (ii) có uy tín và được đại diện cộng đồng tín nhiệm; (iii) tâm huyết đến sự phát triển của cộng đồng mình.

Có tổng số 26 người dân tộc thiểu số (có 16 nữ) được lựa chọn và mời tham gia hội thảo. Các đại biểu tham dự hội thảo đại diện cho 11 dân tộc thiểu tại Việt Nam (Dao, H'Mông, M'

Nông, Mường, Nùng, Pà Thên, Raglay, Tày, Thái, Vân Kiều và Khmer). Các đại biểu tham dự hội thảo đến từ 13 tỉnh có người dân tộc thiểu số sinh sống, trong đó 20 người đến từ phía bắc, 4 người ở miền trung và 2 người đến từ miền nam. (Chi tiết về các đại biểu tham dự hội thảo xin xem Phụ lục)

- Hội thảo cấp quốc gia diễn ra trong hai ngày tại Hà Nội: là cơ hội để thảo luận và cùng chia sẻ về các vấn đề phát triển của cộng đồng người DTTS. Trong hai ngày này, các đại biểu đã quyết định những vấn đề trọng tâm cần ưu tiên và cùng nhau thảo luận đề xuất giải pháp. Cụ thể, các đại biểu đã chia sẻ về các thành tựu và vấn đề trong phát triển của cộng đồng người DTTS, các bài học kinh nghiệm của địa phương, đề xuất chiến lược giải quyết các thách thức (về phía chính quyền địa phương cần làm gì để hỗ trợ người DTTS, cơ chế phối kết hợp, chia sẻ và học hỏi). Kết quả của hội thảo quốc gia này đã được chia sẻ tại Diễn đàn Nhân dân ASEAN tại Jakarta.

- Bầu 03 đại diện người DTTS tham dự Diễn đàn Nhân dân ASEAN tại Jakarta để họ đem tiếng nói của các cộng đồng DTTS tại Việt Nam đóng góp cho Diễn đàn Nhân dân ASEAN.

III. Kết quả tổ chức hội thảo

1. Thành quả trong phát triển của cộng đồng người dân dưới con mắt của người dân tộc thiểu số



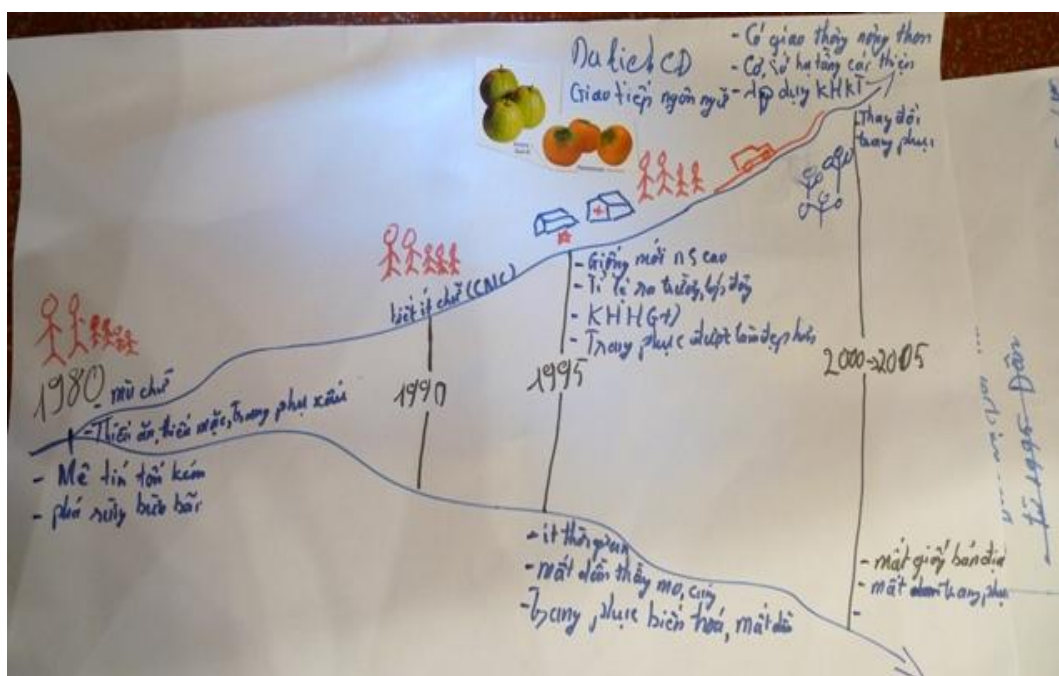
Dưới góc nhìn của chính các đại biểu người dân tộc thiểu số, các thành quả phát triển của cộng đồng dân tộc thiểu số trong xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế, xã hội và văn hóa bao gồm những nội dung chính như sau:

- Tất cả các vùng đều nhận được hỗ trợ của nhà nước để phát triển kinh tế, xã hội và văn hóa của cộng đồng mình

- Điều kiện kinh tế, xã hội, kiến thức được cải thiện
- Điện, đường, trường trạm phát triển
- Đường giao thông đi lại được cải thiện
- Nước sinh hoạt cho các cụm dân cư được cải thiện
- Xây dựng nhiều hố xí hợp vệ sinh
- Hỗ trợ làm nhà ở cho hộ nghèo (chương trình 167, 135)
- Thị trường tạo cơ hội việc làm, buôn bán tăng thu nhập ở nhiều vùng
- Cấp bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, dân tộc
- Người dân được tiếp cận nhiều hơn với các dịch vụ công như y tế, giáo dục, tín dụng, v.v
- Ổn định canh tác và định cư cho dân
- Được cấp bìa đỏ và quyền sử dụng đất
- Người dân được tham gia bàn bạc nhờ quy chế dân chủ cơ sở
- Tỷ lệ học sinh đi học tăng cao, đặc biệt là mẫu giáo và cấp tiểu học
- Phụ nữ được tham gia nhiều hơn vào các hoạt động xã hội và cộng đồng
- Bình đẳng giới được cải thiện
- Tăng cơ hội giao lưu văn hóa giữa các dân tộc – tạo ra những thay đổi phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội

2. Các thách thức của cộng đồng người dân tộc thiểu số và giải pháp can thiệp

Kết quả thảo luận của các đại biểu cho thấy, có 5 nhóm thách thức khác nhau đang ảnh hưởng đến sự phát triển của các cộng đồng dân tộc thiểu số trong xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế, xã hội và văn hóa.



2.1 Nhóm các thách thức liên quan đến kinh tế và gợi ý giải pháp

Thách thức	Giải pháp/đề xuất
<ul style="list-style-type: none"> • Tỷ lệ hộ nghèo của người DTTS cao • Đất đai bị bạc màu • Việc làm phi nông nghiệp cho lao động cho người dtts khó khăn, ít • Giá phân hóa học, thuốc sâu, giống, xăng dầu cao do phí vận chuyển lên vùng có đồng bào đất • Tiếp cận thị trường khó khăn, bị ép giá • Dịch bệnh ngày nhiều lên • Thời tiết bất thường ảnh hưởng đến cây trồng, vật nuôi • Mất đất sản xuất cho xây dựng thủy điện, làm cơ sở hạ tầng, công ty lâm nghiệp lấy trồng rừng, mua bán đất không qua chính quyền • Áp lực của cơ chế thị trường lên cộng đồng: quan hệ cộng đồng thay đổi xấu đi, nhu cầu tiền mặt tăng lên, mai một văn hóa như thêu dệt, v.v. 	<ul style="list-style-type: none"> • Tìm hiểu nguyên nhân nghèo – giải quyết các nguyên nhân (vốn, lao động, kiến thức KHKT, đất sản xuất, nhà ở...) • Đầu tư tập trung để thoát nghèo (đất sản xuất, vốn, kiến thức KHKT..) theo từng vùng, miền phù hợp, đúng mức và đáp ứng nhu cầu • Người dân được bàn bạc, được biết được làm • Trồng các loại cây phù hợp với từng vùng miền và loại đất – tập trung vào việc làm giàu đất • Xây dựng các công ty, xí nghiệp, nhà máy, HTX tại địa phương, phù hợp với năng lực và trình độ của người lao động phổ thông tại địa phương • Nhà nước đầu tư hồ đập phù hợp từng vùng địa phương để tạo điều kiện có nước sử dụng và sản xuất • Trợ giá, trợ cước cho các chi phí về vật tư nông nghiệp như phân bón, thuốc trừ sâu, giống... - nâng cấp đường giao thông nông thôn thuận lợi để giảm chi phí vận chuyển • Nhà nước có chính sách liên kết nhà nông, nhà khoa học, nhà quy hoạch chính sách thị trường – có đầu ra cho nông dân • Tăng cường công tác tuyên truyền và mở các lớp chuyển giao khoa học kỹ thuật cho nông dân phòng dịch; Nâng cao năng lực kiến thức cho cán bộ chuyên môn để hướng dẫn cho nông dân • Các nhà dự báo thời tiết nên thông tin kịp thời • Khi thu hồi đất làm các công trình của nhà nước phải tạo điều kiện chỗ ở sản xuất đảm bảo đời sống cho người dân • Các công ty lâm nghiệp trồng rừng chỉ nên trồng ở đồi cao, vùng đất bằng nên để dân sản xuất • Nhà nước nên có kế hoạch hỗ trợ khôi phục lại các nghề truyền thống tại địa phương thêu, dệt (vải chiếu)

2.2 Nhóm các thách thức về văn hóa và bản sắc của các cộng đồng dân tộc thiểu số

Thách thức	Giải pháp/đề xuất
<ul style="list-style-type: none"> • Bản sắc văn hóa bị mai một (chữ viết, lễ hội, cơ sở văn hóa, nơi thờ cúng) • Người dân không còn giữ được nghề trồng bông, xe sợi và dệt vải • Mất giống bản địa như cá anh vũ, cây co khuông, cây Sơn Khung, cây pơmu, v.v • Phương thức sản xuất truyền thống, sử dụng thuốc nam bị mai một, quên lãng, coi nhẹ và thất truyền, (ví dụ như nhận biết nấm, cây thuốc, v.v) • Nhiều người DTTS chưa trân trọng văn hóa dân tộc, còn e ngại khi mặc quần áo của dân tộc mình • Xã hội nhận thức về DTTS chưa đầy đủ 	<ul style="list-style-type: none"> • Mỗi cá nhân phải tự hào về dân tộc mình: gia đình cần thực hành và dạy, kể lại những nét văn hóa của dân tộc mình để con cái tự hào về dân tộc mình • Mỗi cá nhân dân tộc phải gương mẫu thực hiện việc bảo tồn, phát triển nền văn hóa truyền thống tốt đẹp của mình; truyền lại phương thức sản xuất thuốc nam chữa bệnh, bảo vệ giữ gìn các giống cây có giá trị, ngôn ngữ, ý nghĩa của lễ hội... cho các thế hệ trẻ, • Các tổ chức xã hội: tuyên truyền vận động các dân tộc thiểu số giữ gìn, bảo tồn và phát huy nền văn hóa dân tộc của mình (ii) động viên khuyến khích những địa phương, dân tộc làm tốt công tác bảo tồn, phát triển nền văn hóa dân tộc (chữ viết, lễ hội, chùa); có thể đưa chữ viết vào dạy ở cấp tiểu học • Chính phủ: có chính sách cho công tác bảo tồn và phát triển nền văn hóa dân tộc như có chính sách hỗ trợ cho nghệ nhân và đào tạo nghệ sĩ dtts • Nghiên cứu: người dân phải được tham gia vào nghiên cứu để đưa ra chính sách đúng • Báo chí, phát thanh truyền hình phải đưa tin đúng về văn hóa dân tộc thiểu số đến với cộng đồng xã hội. Đúng có nghĩa là phải phản ánh đúng ý nghĩa của truyền thống văn hóa của người dtts



2.3 Nhóm các thách thức về tài nguyên môi trường của các cộng đồng dân tộc thiểu số

Thách thức	Giải pháp/đề xuất
<ul style="list-style-type: none"> • Mất rừng • Khai khoáng – ô nhiễm • Trồng cây công nghiệp không phù hợp với địa phương • Khai thác tài nguyên thiên nhiên như thuốc, gỗ và động vật hoang dã cạn kiệt (mua cả rễ, trồng cây công nghiệp v.v) • Sở hữu và quản lý tài nguyên chưa rõ ràng, đặc biệt quyền của cộng đồng bị coi nhẹ, gạt bỏ • Thiếu nước sản xuất, sinh hoạt 	<ul style="list-style-type: none"> • Có sự tham gia “đúng nghĩa” của người dân trong tiến trình giao đất và tài nguyên rừng • Cộng đồng xây dựng và thực hiện hương ước về quản lý và sử dụng tài nguyên rừng được giao đảm bảo phù hợp quy định của nhà nước và điều kiện địa phương • Tổ chức thường xuyên các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng về ý nghĩa của việc quản lý bảo vệ rừng, quyền và trách nhiệm của họ, các quy định mới của nhà nước liên quan đến quản lý và sở hữu tài nguyên thiên nhiên • Các cơ quan liên quan cân nhắc “thấu đáo” và nghiêm túc những cái được và mất của cộng đồng khi phê duyệt các dự án khai thác khoáng sản • Xây dựng cơ chế để chính quyền địa phương và người dân được tham gia đúng nghĩa vào việc giám sát các dự án khai thác khoáng sản trên địa bàn • Người dân được tham gia quyết định trồng cây gì

	<p>phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội ở địa phương</p> <ul style="list-style-type: none"> • Giao quyền cho dân thực hiện việc cấm chặt phá rừng đầu nguồn. Trồng làm giàu rừng đầu nguồn bằng cây bản địa để giữ nước • Xây dựng các công trình nước sinh hoạt hợp điều kiện địa phương, hợp vệ sinh và có ý thức sử dụng hiệu quả • Nâng cao nhận thức bảo vệ rừng đầu nguồn, quản lý nguồn nước sạch. Tuyên truyền nhận thức về môi trường - hỗ trợ công tác bể nước sạch và vệ sinh gia đình cho cộng đồng
--	---

2.4 Nhóm các thách thức về xã hội của các cộng đồng dân tộc thiểu số

Thách thức	Giải pháp/đề xuất
<ul style="list-style-type: none"> • Nhiều người DTTS đặc biệt là nữ không nói được tiếng phổ thông, tái mù • Chưa có nhiều người DTTS học đại học • Càng lên cao tỷ lệ bỏ học càng cao - như chóp nón <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu nhà trẻ do nhà nước không đầu tư - Rào cản ngôn ngữ, dạy bằng tiếng phổ thông, chi phí học cao => khó tiếp thu, bỏ học - Giáo viên dạy bằng tiếng phổ thông từ nơi khác đến => khó nghe, phát âm khác với người địa phương • Buôn bán phụ nữ, trẻ em qua biên giới tăng • Nhận thức về vệ sinh môi trường kém ảnh hưởng đến sức khỏe • Tệ nạn xã hội như ma túy, mại dâm, bạo lực gia đình, trộm cắp, cờ bạc tăng 	<ul style="list-style-type: none"> • Tuyên truyền nâng cao nhận thức về bình đẳng giới – đào tạo cán bộ nguồn ở địa phương, hỗ trợ nguồn lực, ra chính sách đặc thù mở lớp xóa mù • Vận động hội viên phụ nữ học và nói tiếng phổ thông (thông qua CLB của PN) – vận động chị em học xóa mù chữ • Hỗ trợ phát triển kinh tế gia đình (vay vốn, kinh nghiệm làm kinh tế.); truyền thông tầm quan trọng của giáo dục cho người dân; khuyến khích dòng họ, gia đình con em hiếu học; phát huy hội khuyến học để thúc đẩy phong trào hiếu học của dtts – nên có chính sách sắp xếp công việc cho học sinh tốt nghiệp chuyên môn • Nâng cao nhận thức cho cha mẹ học sinh; có trường mẫu giáo, nhà trẻ đi học; có bà mẹ trợ giảng; chọn giáo viên có ngôn ngữ phù hợp với địa phương – các tổ chức ban ngành đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền; xây dựng cơ sở vật chất cho các trường mầm non • Nâng cao nhận thức cho người dân (kiến thức, pháp luật..) tạo công ăn việc làm xóa dốt cho người dân; tăng cường sự phối kết hợp giữa các

	<p>ban ngành quản lý chặt chẽ hộ tịch – đào tạo nguồn lực đấu tranh phòng chống buôn bán người; có chính sách hỗ trợ cho nạn nhân tái hòa nhập</p> <ul style="list-style-type: none"> • Xử lý nghiêm các hành vi phạm tội, hỗ trợ nạn nhân tái hòa nhập với cộng đồng; tăng cường hợp tác đấu tranh phòng chống tội phạm quốc tế • Nâng cao nhận thức công tác tuyên truyền hậu quả và tác hại của các tệ nạn xã hội – có biện pháp quản lý các sản phẩm băng đĩa đồi trụy
--	--



2.5 Nhóm các thách thức về chính sách của các cộng đồng dân tộc thiểu số

Thách thức	Giải pháp/đề xuất
<ul style="list-style-type: none"> • Cung cấp cây con giống hỗ trợ cho người DTTS chưa phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương • Hỗ trợ chưa đến tận cùng (ví dụ như làm điện chỉ làm đến trạm) • Một số chính sách của nhà nước cho không =>Người nghèo ỷ lại • Công trình (nước sạch, kênh mương...) 	<ul style="list-style-type: none"> • Người dân được tham gia nhiều hơn vào việc xây dựng, thực thi chính sách và phản biện những chính sách chưa hợp lý • Cần xây dựng được cơ chế thống nhất phù hợp để thực hiện các dự án trên một địa bàn • Lôi kéo thúc đẩy người dân tham gia thực hiện chính sách/ chương trình bằng sự tham gia quản lý thực hiện, phản biện và phản hồi

<p>của nhà nước đầu tư – người dân chưa có ý thức bảo quản => cách hỗ trợ không tốt => ỷ lại, không quản lý</p> <ul style="list-style-type: none"> • Sự tham gia quyết định của người dân ít • Các công trình, chính sách di dân/hỗ trợ di dân chưa kịp tiến độ • Thông tin pháp luật, chính sách cho DTTS đều bằng tiếng việt nên nhiều người không tiếp cận được • Công tác tuyên truyền chưa tốt, không liên tục và không sâu nên kiến thức pháp luật của người dân hạn chế • Có nơi việc thực thi chính sách dân tộc chưa tốt, còn có tiêu cực • Chính sách chưa tính đến hỗ trợ cho phụ nữ đơn thân nuôi con một mình • Chính sách hỗ trợ chưa bền vững: nhà nước đưa xuống, dân thụ động tiếp nhận đợi chờ, dựa vào vấn đề hơn là nội lực của người dân; • Việc giám sát triển khai chính sách, chương trình của các bên chưa rõ ràng với người dân – khi có vấn đề dân không biết trách nhiệm của ai • Chương trình xóa đói giảm nghèo vẫn đang bị coi là trách nhiệm của nhà nước – người nghèo và cộng đồng chưa coi là của mình – do cách triển khai 	<ul style="list-style-type: none"> • Cải thiện, đa dạng các phương thức truyền thông (đài, tv, loa..) bằng tiếng dân tộc • Nâng cao năng lực cho đội ngũ truyền thông cơ sở - người dtts • Thực thi chính sách minh bạch, tăng cường giám sát (đặc biệt của người dân) • Bồi dưỡng nâng cao năng lực giám sát và kiểm tra và phản hồi về chương trình dự án và chính sách của người dân và cán bộ • Các chính sách, chương trình cần phải được dựa trên phát huy nội lực của người dân
---	---

3. Lựa chọn đại biểu tham dự APF tại Indonesia

Dựa trên các tiêu chí do chính các đại biểu tham dự hội thảo đưa ra (i) là người đại diện cho các dân tộc, (ii) đại diện cho các vùng, miền, (iii) đại diện theo giới và (iv) có khả năng trình bày, phát biểu. Có ba đại biểu đã được bầu chọn tham gia APF tại Indonesia.

1. Chị Lý Thị Sâm, người dân tộc Khmer
2. Anh Triệu Thanh Quan, người dân tộc Nùng
3. Hoàng Thị Kim Hương, người dân tộc Nùng

4. Họp báo giới thiệu kết quả hội thảo

Trước khi kết thúc hội thảo, Ban tổ chức đã tiến hành họp báo công bố các kết quả của 2 ngày hội thảo. Toàn bộ tiến trình họp báo, điều hành, trình bày kết quả thảo luận đều do các đại biểu người dân tộc thiểu số thực hiện.

Có tổng số 24 nhà báo đại diện cho 21 báo đài khác nhau đã tham dự họp báo. Tin tức về hội thảo đã được đưa tin rộng rãi trên các báo (13 báo ghi lại được – xem phụ lục kèm theo)

IV. Kết quả của Diễn đàn Nhân dân ASEAN (APF) ở Indonesia

Ba đại biểu đã tham gia tích cực chia sẻ tình hình của Việt Nam với và thảo luận các nội dung với các đại biểu đến từ các nước. Sau hội thảo, nhóm Dân tộc thiểu số và bản địa của các quốc gia ASEAN đã ra tuyên bố tại Hội nghị trong đó nêu rõ:

1. Các quốc gia thành viên ASEAN cần phải thừa nhận người dân tộc thiểu số và người bản địa có các quyền chung, quyền đất đai, lãnh thổ và tài nguyên thiên nhiên, quyền tự quyết bao gồm cả sự đồng thuận của cộng đồng (Free Prior and Informed Consent) và quyền tham gia vào các chương trình, kế hoạch và tiến trình có ảnh hưởng đến họ ở tất cả các cấp và các quyền khác được ghi trong các điều lệ/công ước UNDRIP và ILO 169.
2. Các quốc gia thành viên ASEAN cần phải thừa nhận, công nhận và bảo vệ sự đóng góp của người dân tộc thiểu số và người bản địa trong việc bảo vệ và tăng cường sự đa dạng sinh học, bảo vệ quyền có sinh kế bền vững, an ninh và chủ quyền lương thực và bảo vệ quyền của họ chống lại các tác động tiêu cực của chất thải công nghiệp và các dự án có ảnh hưởng và nguy cơ về văn hoá-xã hội và môi trường.
3. Các quốc gia thành viên ASEAN cần phải thiết lập các nhóm làm việc độc lập và cơ chế giám sát trong khuôn khổ Ủy ban nhân quyền ASEAN (AICHR) để thúc đẩy quyền của người dân tộc thiểu số và bản địa.
4. Các quốc gia thành viên ASEAN cần phải khuyến khích và bảo vệ các tập quán và kiến thức bản địa về sức khỏe và đảm bảo việc thực hiện Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ (MDGs) đặc biệt trong lĩnh vực y tế, nước sạch và vệ sinh. Quyền có một hệ sinh thái cân bằng và tốt cho sức khỏe phải được tôn trọng và đảm bảo

V. Kết luận

Hội thảo cấp quốc gia là một cơ hội tốt để các đại biểu DTTS thuộc các nhóm dân tộc khác nhau và từ các vùng miền khác nhau thảo luận về những thành tựu và thách thức cho sự phát triển của cộng đồng mình. Các đại biểu đều nhận thấy tuy có những thành tựu và khó khăn riêng rẽ nhất định nhưng cộng đồng DTTS chia sẻ rất nhiều thuận lợi và khó khăn chung. Thành tựu lớn nhất được ghi nhận ở sự cải thiện về cơ sở hạ tầng và cơ sở cho giáo dục, sự tham gia nhiều hơn của phụ nữ và sự giao thoa về văn hoá giữa các vùng miền. Những thách thức đối với các nhóm còn rất nhiều trên tất cả các mảng kinh tế, văn hoá, xã hội, chính sách và tài nguyên môi trường, trong đó nổi bật như sự mai một về bản sắc văn hoá, khó khăn trong việc tiếp cận các nguồn lực, và sự chưa phù hợp của một số cách tiếp cận trong chính

sách hoặc của người thực thi chính sách đối với người DTTS. Các kết quả này đã được chia sẻ với thông qua 3 đại biểu tại hội nghị APF 7 tại Indonesia.

Về tiến trình, đây là lần đầu tiên đại diện các nhóm DTTS ở Việt Nam đã cùng nhau thảo luận về thành tựu và thách thức theo quan điểm của mình để đóng góp cho diễn đàn nhân dân ASEAN (AFP). Trong tương lai, cơ chế này có thể được phát triển để người DTTS có thể tạo mạng lưới, chia sẻ và thảo luận vấn đề của mình trực tiếp với các cơ quan hoạch định chính sách, báo chí truyền thông và các cơ quan phát triển. Việc này sẽ được bắt đầu bằng việc chia sẻ một bản tóm tắt kết quả thảo luận ngắn gọn của hội thảo với CEMA và MOLISA các cơ quan có trách nhiệm liên quan trực tiếp đến người DTTS.

Phụ lục 1: Danh sách đại biểu tham dự hội thảo

Stt	Họ tên	Dân tộc	Giới tính		Tuổi	Tỉnh	Công việc
			Nữ	Nam			
1	Bùi Thị Dần	Mường	x		45	Bá Thước, Thanh Hoá	Người dân
2	Phùng Thị Đồng	Nùng	x		57	Lạng Sơn	Cộng tác viên dân số, hội người cao tuổi, đại biểu HĐND, tổ trưởng tổ vay vốn, phó bí thư chi bộ thôn
3	Bàn Văn Đức	Dao		x	44	Hoà Bình	Nông dân tiêu biểu
4	Triệu Văn Hoa	Nùng		x	58	Lạng Sơn	Bí thư chi bộ thôn
5	Niê Y Hoàng	M'Nông		x	30	Huyện Lắc, Đắk Lắk	Tổ phát triển cộng đồng của dự án ACDI VOCA
6	Kha Văn Hợi	Thái		x	67	Tương Dương, Nghệ An	Người dân
7	Đàm Thị Thanh Huệ	Nùng	x		26	Cao Bằng	Trợ lý Quản lý Dự án LICEEM tổ chức ADRA
8	Ma Văn Hùng	Tày		x	39	Lạng Sơn	Bí thư chi bộ thôn
9	Châu Thị Kim Hương	Khmer	x		51	Sóc Trăng	Hội viên Hội Phụ nữ
10	Hoàng Thị Thu Hương	Nùng	x		39	Cao Bằng	Cán bộ Trung tâm phát triển cộng đồng Cao Bằng
11	Hà Thị Luy	Tày	x		53	Hà Giang	Trung tâm hỗ trợ Phụ nữ-Trẻ em tỉnh Hà Giang
12	Lương Thị Mai	Thái	x		34	Bá Thước, Thanh Hoá	Người dân
13	Vù Thị Mây	H'Mông	x		35	Simacai, Lào Cai	Hội phụ nữ huyện Simacai
14	Cao Thị Tuyết Nhung	Raglay	x		36	Khánh Vĩnh, Khánh Hoà	Trưởng thôn/phó chủ tịch HPN xã
15	Triệu Thị Phạm	Dao đỏ	x		35	Cao Bằng	Hội phụ nữ, hội nông dân, trưởng ban mặt trận xóm
16	Chào Sánh Phin	Dao đỏ		x	42	Cao Bằng	Trưởng xóm, thành viên hội nông dân
17	Má A Pho	H'Mông		x	30	Sa Pa, Lào Cai	Khuyến nông viên, cán bộ mặt trận tổ quốc xã
18	Hồ Văn Phương	Vân Kiều		x	37	Huyện Đăkrông, Quảng Trị	Cán bộ nghiên cứu về văn hoá dân tộc
19	Lò Thị Minh Phượng	Thái	x		39	Điện Biên	Hội phụ nữ tỉnh Điện Biên
20	Triệu Thanh Quang	Nùng		x	34	Cao Bằng	Cán bộ dự án
21	Lý Thị Sầm	Khmer	x		53	Sóc Trăng	Hội phụ nữ tỉnh Sóc Trăng
22	Kháng Thị Tế	H'Mông	x		23	Điện Biên	Cán bộ phát triển cộng đồng của Tổ chức WV
23	Phù Thị Thiên	Pà Thên	x		30	Hà Giang	Cán bộ văn hoá xã, chủ nhiệm HTX Thổ cẩm Tân

							Bắc
24	Nguyễn Thị Thìn	Mường	x		46	Hoà Bình	Trưởng xóm
25	Giàng A Tráng	H'Mông		x	25	Simacai, Lào Cai	Tổ phát triển thôn của dự án E&D
26	Đình Thị Viễn	Thái	x		49	Yên Bái	Chi hội trưởng chi hội nông dân thôn

Phụ lục 2: Chương trình hội thảo

Chương trình hội thảo

“Thành quả và thách thức trong phát triển của cộng đồng người dân tộc thiểu số ở Việt Nam – Tiếng nói từ người dân”

Hà Nội, ngày 24-25/04/2011

Ngày 24/04/2011

- 8.00-8.30: Đăng ký đại biểu
- 8.30-9.15: Giới thiệu chương trình
Giới thiệu đại biểu
- 9.15-9.30: Nghỉ giải lao
- 9.30-11.00: Thành tựu và thách thức trong phát triển của cộng đồng người dân tộc thiểu số
- 13.30-15.00: Thảo luận thành tựu và thách thức trong phát triển của cộng đồng người dân tộc thiểu số
- 15.00-15.15: Giải lao
- 15.15-17.00: Trình bày kết quả thảo luận

Ngày 25/4/2011

- 8.30-9.45 Giải pháp và kiến nghị cho những thách thức
- 9.45-10.00 Nghỉ giải lao
- 10.00-11.00: Giới thiệu Diễn đàn nhân dân APF
Ứng cử và đề cử đại biểu tham dự
- 13.30 – 16.00: Bầu đại biểu tham dự APF
- 16.00-17.00: Tổng kết hội thảo – Họp báo

Phụ lục 3: Danh sách các bài báo nói về hội thảo

STT	TÊN BÀI/TIN	TÊN TÁC GIẢ	TÊN BÁO	NGÀY ĐĂNG/SỐ BÁO
1.	Tin: Viện Nghiên cứu Xã hội-Kinh tế và Môi trường (iSEE) vừa tổ chức hội thảo “Thành quả và thách thức trong phát triển của cộng đồng người dân tộc thiểu số-Tiếng nói từ người dân”	Thùy Dương	Báo Pháp luật Việt Nam	Số 134 (4.560) ngày 14.5.2011
2.	3 đại biểu dân tộc thiểu số dự Diễn đàn Nhân dân ASEAN	Vân Vân	Báo Khoa học và Đời sống	Số 9, ngày 13-05-2011
3.	Những câu chuyện về hành trình phát triển	Tuyết Vân	Báo Khoa học và Đời sống	Số 9, ngày 13-05-2011
4.	Đóng góp cho Diễn đàn Nhân dân ASEAN	Trang Anh	Thời báo Tài chính Việt Nam	Số 50 (2200), ngày 27-04-2011
5.	3 đại biểu dân tộc thiểu số Việt Nam tham gia “Diễn đàn Nhân dân ASEAN” http://baolaodongthudo.com.vn/NewsDetail.aspx?Cat=86d9f4a7-dd4d-41e4-b410-e78f68b50eea&ID=83343aca-1ea0-4a61-b6c9-53abc187622d	Thương Huệ	Báo Lao động Thủ đô	Ngày 27-04-2011
6.	Ba đại biểu dân tộc thiểu số dự Diễn đàn Nhân dân ASEAN http://www.toquoc.gov.vn/Print/Article/Ba-Dai-Bieu-Dan-Toc-Thieu-So-Du-Dien-Dan-Nhan-Dan-Asean.html	Hồng Hà	Báo Điện tử Tổ Quốc	25-04-2011
7.	Hội thảo “Thành quả và thách thức trong phát triển của cộng đồng người dân tộc thiểu số-Tiếng nói từ người dân” http://www.baomoi.com/Home/DoiNoi-DoiNgoai/www.bienphong.com.vn/Hoi-thao-Thanh-qua-va-thach-thuc-trong-phat-trien-cua-cong-dong-nguoi-dan-toc-thieu-so-Tieng-noi-tu-nguoi-dan/6143233.epi	Hoàng Hiền	Báo mới www.baomoi.com	26-04-2011

8.	Hội thảo “Thành quả và thách thức trong phát triển của cộng đồng người dân tộc thiểu số-Tiếng nói từ người dân” http://tinxahoi.blogspot.com/2011/04/hoi-thao-thanh-qua-va-thach-thuc-trong.html	Tác giả lấy bài từ báo Biên Phòng	Tinxahoi.blogspot.com	26-04-2011
9.	Hội thảo “Thành quả và thách thức trong phát triển của cộng đồng người dân tộc thiểu số- Tiếng nói từ người dân” http://www.bienphong.com.vn/nd5/detail/xa-hoi/hoi-thao-thanh-qua-va-thach-thuc-trong-phat-trien-cua-cong-dong-nguoi-dan-toc-thieu-so-tieng-noi-tu-nguoi-dan/42337.039.html	Hoàng Hiền	Báo Biên Phòng	26-04-2011
10.	Hội nghị “Thành quả và thách thức trong phát triển của cộng đồng người dân tộc thiểu số- Tiếng nói từ người dân” http://daibieunhandan.vn/default.aspx?tabid=74&NewsId=210195	Phùng Hương	Báo điện tử Đại biểu Nhân dân	26-04-2011
11.	3 đại biểu Việt Nam dự Diễn đàn nhân dân ASEAN http://www.qdnd.vn/qdnds/vi-vn/75/43/3/246/246/146126/Default.aspx	Gia Khánh	Báo điện tử Quân đội Nhân dân	? (không có thông tin)
12.	Dân tộc thiểu số Việt Nam chuẩn bị tham gia “Diễn đàn Nhân dân ASEAN” http://nguoihanoi.com.vn/modules.php?name=News&op=viewst&sid=18929&session=37	Thiên Trường	Báo điện tử Người Hà Nội	25-04-2011
13.	Giảm nghèo bền vững ở vùng dân tộc thiểu số: Cần tạo điều kiện cho người dân tham gia, phản biện	Khanh Lê	Báo Đại Đoàn Kết Chuyên đề Dân tộc	Số 112, tháng 5-2011